

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
VỀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ, DU LỊCH, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Nghị quyết phát triển dịch vụ, du lịch, giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I- THỰC TRẠNG

Trong 5 năm qua, trên cơ sở tiềm năng lợi thế sẵn có của huyện và quyết tâm của toàn Đảng bộ huyện, việc xây dựng điểm đến du lịch như động Lùng Khúy, Đền Bình An và cơ sở hạ tầng du lịch trên địa bàn huyện đã đạt được kết quả đáng khích lệ. Đến nay, đã có 02 khách sạn đạt chuẩn 2 sao, 09 nhà nghỉ, 31 cơ sở kinh doanh dịch vụ homestay, trên 100 nhà hàng, cơ sở kinh doanh ăn uống (Trong đó có 02 điểm du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt cấp tỉnh đó là: Động Lùng Khúy xã Quản Bạ và Khu nghỉ dưỡng cao cấp H'Mông Village xã Cán Tỷ), tăng 02 khách sạn, 05 nhà nghỉ với 110 buồng phòng, 28 homestay, 40 cơ sở kinh doanh ăn uống so với năm 2015. Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Nặm Đăm xã Quản Bạ được Tổng thư ký và Bộ trưởng Du lịch các nước Đông Nam Á chứng nhận đạt tiêu chuẩn Homestay ASEAN. Các sản phẩm du lịch ngày càng phong phú; sự chuyển đổi nhận thức của một bộ phận nhân dân từ nông nghiệp truyền thống sang sản xuất nông nghiệp theo hướng du lịch bước đầu đã đem lại hiệu quả. Hoạt động du lịch phát triển làm gia tăng khả năng tiêu thụ hàng hóa tại chỗ, mở rộng các loại hình dịch vụ, thúc đẩy các ngành, nghề khác phát triển và khôi phục được nhiều lễ hội, nghề thủ công truyền thống, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, tạo ra hàng nghìn việc làm trực tiếp và gián tiếp cho nhân dân, đặc biệt là các hộ làm du lịch tại Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Nặm Đăm xã Quản Bạ đã có thu nhập tăng gấp 3 lần so với năm 2015. Việc phát triển sản phẩm du lịch và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, danh lam thắng cảnh được quan tâm, vì vậy lượng khách du lịch đến với huyện năm sau luôn cao hơn năm trước (Đến nay đạt trên 90 nghìn lượt khách, tăng 1,5 lần so với năm 2015).

Tuy nhiên, ngành du lịch của huyện vẫn còn một số hạn chế đó là: Một bộ phận người dân vẫn còn trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước; du lịch phát triển chưa tương xứng với tiềm năng; sản phẩm du lịch

chưa thật sự hấp dẫn và chưa có sự khác biệt rõ nét so với các vùng miền khác trong tỉnh, khả năng cạnh tranh chưa cao; chất lượng dịch vụ chưa đáp ứng được yêu cầu của du khách; việc quy hoạch du lịch chưa được bổ sung thường xuyên; nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng còn thiếu, chưa tạo được sự đột phá; sức hút để khách nghỉ lại còn thấp, mức chi tiêu bình quân chưa cao, nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch còn thiếu và yếu.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, ưu tiên và lồng ghép các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng, sản phẩm du lịch nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện, qua đó giúp nhân dân giảm nghèo bền vững.

Chuyển đổi nhận thức về phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Trong đó quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư của Nhà nước, gắn với phát huy sức mạnh nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch đảm bảo đồng bộ.

2. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến năm 2025, du lịch huyện Quản Bạ có tốc độ tăng trưởng khá, đóng góp của dịch vụ, du lịch, thương mại cho nền kinh tế của huyện đạt từ 30% trở lên; hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch được đầu tư tương đối đồng bộ; sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng dịch vụ từng bước được nâng lên, có tính chuyên nghiệp và tính cạnh tranh cao.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Xây dựng hệ thống làng văn hóa du lịch cộng đồng

Đến năm 2025, huyện tập trung xây dựng các làng văn hóa du lịch cộng đồng các dân tộc Mông, Dao, Tày, Bô Y ở những thôn có đủ điều kiện, trong đó lấy làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Nặm Đăm xã Quản Bạ làm trung tâm, xây dựng thêm các làng văn hóa du lịch vệ tinh tại các xã Quyết Tiến, Đông Hà, Tùng Vài và thị trấn Tam Sơn, gắn với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc.

3.2. Phát triển hạ tầng dịch vụ, du lịch

Đến năm 2025, số homestay đạt TCVN 7800:2017 tăng gấp 2,5 lần so với đầu nhiệm kỳ. Trong đó, vận động nhân dân các thôn: Lũng Mười xã Quyết Tiến, Sang Phàng xã Đông Hà, Hợp Tiến xã Lũng Tám, Đầu Cầu II xã Cán Tỷ, Sáo Lũng I, Cán Hồ xã Thái An, Bản Thằng xã Tùng Vài phát triển thêm các homestay. Khuyến khích mở rộng quy mô và hoàn thiện Khu nghỉ dưỡng cao cấp H'Mông Village; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng khách sạn, nhà nghỉ, nâng quy mô, năng lực phục vụ và tăng số lượng buồng phòng lên gấp 02 lần so với năm 2020.

Quy hoạch, xây dựng thị trấn Tam Sơn trở thành trung tâm dịch vụ du lịch của huyện. Trong đó lựa chọn, xây dựng Tổ dân phố 1 và Tổ dân phố 3 trở thành khu phát triển thương mại, dịch vụ ăn uống, mua sắm, vui chơi giải trí. Xây dựng xã Quyết Tiến, Quán Bạ và thị trấn Tam Sơn thành trung tâm du lịch nghỉ dưỡng của tỉnh. Quy hoạch khu vực Thạch Sơn Thành xã Quyết Tiến để xây dựng các tiểu cảnh, trồng hoa quanh năm phục vụ phát triển du lịch.

Kêu gọi, thu hút đầu tư nâng cấp chợ trung tâm huyện, chợ các xã Quyết Tiến, Tùng Vài và chợ Tráng Kim xã Đông Hà là nơi mua, bán, trao đổi hàng hóa và là điểm đến thăm quan du lịch trải nghiệm cho du khách.

3.3. Phát triển sản phẩm du lịch

Tổ chức thường niên các cuộc thi leo núi, dù lượn, đua ô tô, mô tô, xe đạp địa hình, đua thuyền; phát triển loại hình du lịch nghỉ dưỡng, du lịch mạo hiểm, du lịch xanh, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, du lịch khám phá...

Phát triển và nâng cao chất lượng, mẫu mã các sản phẩm như: dệt lanh thổ cẩm, mật ong, dược liệu, chè, hồng không hạt và các loại nông sản khác có thể mạnh của địa phương, trong đó chú trọng phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ.

Nâng cao chất lượng các dịch vụ ăn uống, lưu trú, mua sắm, vận chuyển, giải trí, tắm lá thuốc... phục vụ khách du lịch.

Tập trung trồng cây cảnh quan (*Đào phai và các loài hoa*) tại khu vực hồ Nậm Dăm, tại các tuyến đường đến điểm du lịch, đường ra biên giới để tạo cảnh quan môi trường và tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch.

3.4. Phát triển nguồn nhân lực

Đến năm 2025, phân đầu cơ bản đội ngũ cán bộ quản lý du lịch, cơ sở kinh doanh các loại hình du lịch trên địa bàn được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn; đội ngũ hướng dẫn viên tại các điểm du lịch, làng văn hóa du lịch cộng đồng đạt chuẩn và được cấp thẻ hoạt động; 100% các chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ cộng đồng được tập huấn nghiệp vụ lễ tân, buồng phòng, nấu ăn, giao tiếp tiếng Anh.

3.5. Về lượt khách và doanh thu

Đến năm 2025, phân đầu đón trên 500.000 lượt khách đến với huyện. Tổng doanh thu từ dịch vụ du lịch (*Chưa kể thu nhập xã hội từ hoạt động khác*) đạt trên 300 tỷ đồng.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức xã hội về du lịch

Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về du lịch nhằm từng bước nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng dân cư mạnh dạn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, sản phẩm phục vụ du lịch, không trông chờ vào sự đầu tư, hỗ trợ

của Nhà nước về phát triển du lịch. Trong đó, lấy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên làm nòng cốt trong tổ chức triển khai thực hiện đề nhân dân học tập, làm theo.

Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm thực tế và tham dự tọa đàm về phát triển du lịch bền vững với sự tham gia của các chuyên gia, nhà quản lý của địa phương nơi có hoạt động du lịch phát triển.

2. Tăng cường công tác quản lý phát triển du lịch

Ban hành các văn bản về quản lý du lịch nhằm tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích phát triển du lịch.

Tăng cường phối hợp hành động liên ngành, liên khu vực trong việc thực hiện quy hoạch phát triển du lịch như: thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch, xúc tiến quảng bá, khai thác tài nguyên, quản lý sử dụng đất, bảo vệ môi trường...

Tăng cường các biện pháp bảo vệ di sản địa chất, địa mạo, môi trường, cảnh quan, đa dạng sinh học, văn hóa truyền thống.

3. Xây dựng hệ thống làng văn hóa du lịch cộng đồng

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và lấy làng văn hóa du lịch cộng đồng Nậm Dăm xã Quán Bạ làm trung tâm, phát triển thêm các làng văn hóa dân tộc Bó Y, Mông, Tày, Dao tại các thôn Nậm Lương xã Quyết Tiến, Khố Mỹ, Bản Thằng xã Tùng Vài, Nà Sải xã Đông Hà, Thượng Sơn thị trấn Tam Sơn làm vệ tinh hỗ trợ cùng phát triển.

Tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, cảnh quan, kiến trúc nhà ở, trang phục, phong tục tập quán, tín ngưỡng, ngôn ngữ, nghề thủ công... tại các làng văn hóa nhằm tạo ra sự khác biệt đặc trưng của mỗi làng.

4. Phát triển hạ tầng du lịch

Củng cố, hoàn thiện cơ sở hạ tầng về điện, đường giao thông, internet, xây dựng các khu nghỉ dưỡng, điểm vui chơi giải trí, nhà hàng, khách sạn, điểm du lịch.

Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách nhà nước cho công tác quy hoạch du lịch, đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, điện, internet... tại các địa bàn trọng điểm, vùng động lực; nâng cao khả năng kết nối giao thông tới các khu, điểm du lịch, kiểm soát chất lượng dịch vụ và đảm bảo an toàn giao thông cho du khách. Đầu tư các điểm dừng, nghỉ trên các tuyến du lịch nội huyện như: đầu tư phục dựng Cổng Trời Quán Bạ, Cổng thành Cán Tỷ...

Mời gọi, thu hút đầu tư xây dựng khách sạn, các khu du lịch sinh thái, khu du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe tại các xã Quyết Tiến, Quán Bạ, Đông Hà, Thái An và thị trấn Tam Sơn; xây dựng khu vui chơi, giải trí tại khu vực Huyện ủy cũ; mở rộng quy mô, hoàn thành và đưa vào khai thác Khu nghỉ dưỡng cao cấp H'Mông Village xã Cán Tỷ.

Tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất, đồng thời lồng ghép linh hoạt các nguồn vốn của Nhà nước để đền bù giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình công cộng, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch. Hằng năm, hoàn thành hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận điểm du lịch, khu du lịch để liên kết với các công ty du lịch, lữ hành đưa vào các tour cho khách tham quan, trải nghiệm.

5. Phát triển sản phẩm phục vụ du lịch

Hàng năm, xây dựng kế hoạch, dành nguồn kinh phí để xây dựng cơ sở hạ tầng và tổ chức các giải thể thao như: leo núi, dù lượn, tổ chức các giải đua ô tô, mô tô, xe đạp địa hình, đua thuyền và thường xuyên tổ chức các lễ hội, ngày hội văn hóa truyền thống của các dân tộc cấp huyện, cấp xã nhằm thu hút khách du lịch tham quan, trải nghiệm.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân nâng cao nhận thức về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, chú trọng các món ăn dân tộc, đặc sản địa phương; nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì, nhãn mác và thương hiệu để nâng cao giá trị sản phẩm phục vụ cho nhu cầu của người dân, đồng thời phục vụ phát triển du lịch; tăng cường công tác tìm đầu ra cho sản phẩm tại các thị trường trong và ngoài nước.

6. Phát triển nguồn nhân lực

Hàng năm, bố trí lồng ghép các nguồn kinh phí để đào tạo đội ngũ quản lý du lịch và nguồn nhân lực phục vụ tại các làng văn hóa du lịch cộng đồng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

Hàng năm, liên kết với các sở, ngành của tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo lại nhân lực thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch; mời chuyên gia du lịch tham gia giảng dạy, hướng dẫn cách làm du lịch cho người dân ở các điểm du lịch.

7. Xúc tiến quảng bá du lịch

Hàng năm, bố trí nguồn ngân sách để xúc tiến, quảng bá du lịch, nâng cao vai trò trách nhiệm của các cơ quan khối tuyên truyền, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và học sinh, sinh viên đang học tập tại các trường đại học, cao đẳng, người dân địa phương đang sinh sống và làm việc trong và ngoài nước để xúc tiến quảng bá du lịch.

Đổi mới hình thức, nội dung quảng bá, trong đó tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các trang mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả xúc tiến du lịch đến với du khách trong và ngoài nước.

Sử dụng nguồn lực của nhà nước, kết hợp với huy động xã hội hóa nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để chủ động tham gia các hội chợ, hội thảo, gặp mặt, không gian văn hóa trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá du lịch địa phương.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm quán triệt, triển khai nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân.

2. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hoá nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện theo từng năm. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện tại cơ sở, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

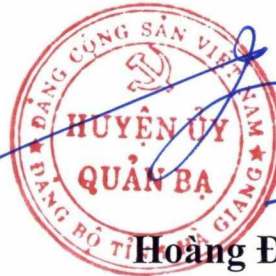
3. Giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện nghị quyết tại các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong huyện.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đ/C Sùng Minh Sính - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Hoàng Đình Phới